

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM
TẠI TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG THANH HÓA NĂM 2020**
(Kèm theo Quyết định số 229 /QĐ-SXD ngày 13 tháng 01 năm 2021)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển viên chức	Kết quả điểm	Ghi chú
1	Hoàng Thị Hà	27/02/1985	Kế toán	Hành chính tổng hợp	83,86	Tuyển 02 vị trí
2	Hoàng Thị Quế	28/10/1984	Kế toán	Hành chính tổng hợp	86,57	
3	Trần Hà Nam	16/10/1986	Cử nhân ngành Hệ thống thông tin kinh tế	Công nghệ thông tin	87,71	Tuyển 01 vị trí
4	Nguyễn Văn Luân	07/02/1989	Kỹ thuật xây dựng công trình	Thí nghiệm viên	84,71	Tuyển 05 vị trí(hiện có 04 vị trí trúng tuyển)
5	Lương Trọng Năm	04/02/1988	Kỹ thuật vật liệu	Thí nghiệm viên	84,43	
6	Nguyễn Văn Phong	02/02/1976	Dân dụng&CN	Thí nghiệm viên	89,86	
7	Phùng Văn Trường	08/08/1986	Kỹ thuật công trình xây dựng	Thí nghiệm viên	88,29	
8	Lê Tuấn Anh	20/6/1989	Xây dựng DD&CN	Tư vấn kiểm định	87	Tuyển 05 vị trí
9	Lê Văn Cảnh	07/07/1984	Xây dựng DD&CN	Tư vấn kiểm định	89,57	
10	Hà Sỹ Kiên	03/03/1989	Xây dựng DD&CN	Tư vấn kiểm định	86,71	
11	Phạm Văn Tuấn	08/02/1986	Dân dụng&CN	Tư vấn kiểm định	87,14	
12	Nguyễn Công Tý	30/5/1985	Kỹ thuật xây dựng	Tư vấn kiểm định	87,57	
13	Nguyễn Ngọc Anh	21/5/1985	Kinh tế xây dựng	Tư vấn đấu thầu	86,86	Tuyển 03 vị trí
14	Nguyễn Hữu Quyết	20/11/1990	Xây dựng dân dụng & CN	Tư vấn Đấu thầu	86,29	
15	Nguyễn Hữu Vinh	19/5/1987	Xây dựng cầu đường	Tư vấn Đấu thầu	87,43	
16	Hoàng Thị Hồng Lam	02/10/1988	Kiến trúc sư	Tư vấn thiết kế, dự toán; tư vấn thẩm tra	87,43	Tuyển 02 vị trí
17	Nguyễn Nhân Tân	25/01/1984	Môi trường đô thị và KCN	Tư vấn thiết kế, dự toán; tư vấn thẩm tra	87	

18	Lê Anh Chiến	17/8/1982	Kiến trúc công trình	Chủ trì thiết kế, dự toán; chủ trì thẩm tra	90,29	Tuyển 06 vị trí
19	Lê Quang Dũng	11/07/1985	Cấp thoát nước	Chủ trì thiết kế, dự toán; chủ trì thẩm tra	86,29	
20	Lê Thùy Nga	26/9/1984	Công trình – Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Chủ trì thiết kế, dự toán; chủ trì thẩm tra	87,57	
21	Nguyễn Văn Tấn	30/7/1971	Kinh tế xây dựng	Chủ trì thiết kế, dự toán; chủ trì thẩm tra	89,43	
22	Hoàng Ngọc Quân	24/01/1984	Kinh tế và quản lý đô thị	Chủ trì thiết kế, dự toán; chủ trì thẩm tra	87,86	
23	Nguyễn Lai Minh	13/11/1978	Xây dựng dân dụng & CN	Chủ trì thiết kế, dự toán; chủ trì thẩm tra	91,71	
24	Bùi Khắc Nhượng	15/3/1970	Xây dựng dân dụng & CN	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	86,86	Tuyển 08 vị trí
25	Đỗ Minh Ngọc	03/01/1984	Xây dựng	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	85,71	
26	Trịnh Đình Hạnh	10/11/1972	Xây dựng cầu đường	Tư vấn giám sát, tư vấn QLDA	87,29	
27	Cao Hữu Hạnh	12/01/1973	Xây dựng dân dụng & CN	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	87,86	
28	Nguyễn Văn Hảo	04/05/1970	Kinh tế xây dựng	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	87,86	
29	Lê Sơn	07/07/1989	Dân dụng&CN	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	85,57	
30	Đỗ Khánh Thành	07/10/1974	Xây dựng dân dụng & CN	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	87,86	
31	Lê Đình Thành	07/05/1978	Xây dựng công trình	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	84,71	Tuyển 01 vị trí
32	Cao Xuân Sơn	27/10/1990	Bằng B2	Lái xe	85,14	